

NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

KHẢO SÁT PHƯƠNG THỨC TRUYỀN ĐẠT LIÊN TỪ "ТАК ЧТО" VỚI Ý NGHĨA KẾT QUẢ TRONG TIẾNG NGA SANG TIẾNG VIỆT

NGUYỄN NGỌC CHINH
(TS, Đại học Đà Nẵng)

1. Mở đầu

Nguyên nhân - kết quả là một trong những phạm trù quan trọng được phản ánh trong ngôn ngữ. Về đặc tính lôgic, phạm trù nhân – quả, khác nhiều so với quan hệ mang ý nghĩa không gian và thời gian, mang tính cá thể dân tộc rõ rệt [2, 7]. Kết quả là yếu tố không tách rời mối quan hệ biện chứng giữa nguyên nhân – kết quả. Trong ngôn ngữ nó là một yếu tố ngữ pháp, chi phối ngữ nghĩa của câu [3, 6]. Trong câu phức hợp phụ thuộc (сложноподчинённые предложения) chỉ ý nghĩa nguyên nhân – kết quả thì thành tố kết quả giữ vai trò chủ đạo. Trong tiếng Nga cấu trúc có liên từ không phân chia (нерасчлeнённый союз) [1, 597] **так что** biểu đạt ý nghĩa kết quả, nghĩa là trong bất cứ trường hợp nào, dù ở văn phong, ngữ cảnh nào liên từ này cũng không bị phân tách thành các phần khác nhau như các liên từ khác trong cùng hệ hình chỉ ý nghĩa nhân – quả. Cấu trúc có liên từ này giữ vai trò chủ đạo trong câu phức hợp chỉ ý nghĩa kết quả trong Nga ngữ hiện đại. Liên từ này, về mặt vị trí rất đặc biệt, trật tự của phần phụ có liên từ **так что** luôn luôn cố định và đứng ở sau phần chính. Trong câu phức hợp phụ thuộc

tiếng Nga, quan hệ kết quả được biểu đạt theo mô hình dưới đây:

P1 + liên từ **так что** + P2

Ví dụ:

Рядом с ним стояли пчелиные улья, так что здесь невольно соседствовали хмель с медом. (B.C)

Она ловко кружилась на одном месте, так что получалось нечто вроде вальса. (Дуров)

Trong những cấu trúc trên thì liên từ **так что** cùng với phần phụ đứng sau chỉ ý nghĩa kết quả.

Dưới đây chúng tôi khảo sát phương thức truyền đạt liên từ **так что** tiếng Nga sang tiếng Việt bằng các yếu tố từ vựng tương đương.

2. Các phương thức biểu đạt liên từ **так что** sang tiếng Việt

Sang tiếng Việt liên từ này của tiếng Nga được biểu đạt bằng nhiều yếu tố từ vựng tương đương: **nên, cho nên, thành thử, đâm ra, vì vậy, như vậy, vì thế, cho nên, khiến cho, Ø...** Sau đây chúng ta cùng xem xét từng trường hợp.

Nên

Он осановился перед моим окошечком, так что мне видно было все его лицо. (Л.Толстой, Воскресение).

(Anh ta đứng lại trước lỗ mắt cáo phòng tôi nên tôi nhìn được rất rõ gương mặt anh ta lúc ấy) (Vũ Đình Phòng, Phùng Ung dịch).

Thành thử

Сам Левин не помнил своей матери, и единственная сестра его была старшие его, так что в доме Щербацки он в первый раз увидел ту самую средо сторого дворянского, образованного и честного семейства... (Толстой Л., Анна Каренина, 41)

(Lêvin không còn giữ được kỉ niệm nào về mẹ mình, và chàng chỉ có một người chị, thành thử chính ở nhà Tsabatxki, chàng đã làm quen với cái môi trường phong nhã và học thức của những gia đình quý phái lâu đời ... (Nhị Ca, Dương Tường dịch)

Vì vậy

Он жила в этом имени и в детстве и в юности, потом уже взрослым два раза был в нём и один раз по просьбе матери привозил туда управляющего-немца и поверял с ним хозяйство, так что он давно знал положение имени и отношения крестьян к конторе, то есть к землевладельцу. (Л.Толстой, Воскресенье, 227)

(Hồi còn thơ ấu và suốt cả đời niên thiếu, chàng sống ở đó. Về sau khi lớn lên, chàng có trở về nhà hai bận và một lần, tuân theo lời mẹ, chàng đã dẫn về một viên quản lí người Đức, cùng hắn kiểm kê dụng cụ tài sản của ấp. Vì vậy, từ lâu chàng đã nắm rõ được tình hình làm ăn trong ấp cũng như

mối quan hệ giữa nông dân và phòng quản lí, tức là đối với điền chủ.) (Vũ Đình Phòng, Phùng Ung dịch)

Như vậy

Дается аспидная доска, и грифель дается, так что они могут писать для развлечения. (Л.Толстой, Воскресенье, 301)

(Họ được phát bảng và phấn, như vậy là có thể viết để tiêu khiển rồi) (Vũ Đình Phòng, Phùng Ung dịch)

Vậy

- Да, надзоритель говорил.

- Так что, как только получится бумага, вы можете выйти и поселиться где хотите (Л.Толстой, Воскресенье, 474)

- (Có, người cai ngục đã cho tôi biết.

- Vậy khi nào công văn chính thức gửi đến đây thì cô có thể được ra, còn sau này sẽ ở đâu thì tùy ý cô). (Vũ Đình Phòng, Phùng Ung dịch).

Vì thế

А что вчера вы ей, верно, дали денег, она достала вина – никак не искоренишь этого зла – и сегодня напилась совсем, так что даже буйная стала. (Л.Толстой, Воскресенье, 202).

(Đằng này, hôm qua, chắc công tước lại cho cô ta tiền, cô ta mua rượu, thế là chứng nào tật ấy, hôm nay cô ta lại say khướt, vì thế còn hung hăng như điên nữa chứ). (Vũ Đình Phòng, Phùng Ung dịch).

Cho nên

- Да, ведь он очень плохо говорил, так что нельзя было ничего понять, – ещё более удивлялась, сказал Нехлюдов (Л.Толстой, Воскресенье, 184).

- Khốn nhưng viên trạng sư ấy nói tôi lắng cho nên không sao hiểu được hắn nói gì, -

Nhexliudôp nói càng ngạc nhiên hơn (Vũ Đình Phòng, Phùng Ưông dịch).

Thay vì cho **nên**, có thể sử dụng những từ tương đương khác trong tiếng Việt mà ý nghĩa kết quả không thay đổi: **do đó, thành thử, ...** Bằng cách đó văn bản tiếng Việt trên có thể dịch như sau: *Khốn nhưng viên trạng sư ấy nói tôi lắm cho nên/nên/do đó/thành thử, ... không sao hiểu được hẳn nói gì, - Nhexliudôp nói càng ngạc nhiên hơn.*

Khuyến cho

... - *то прибежали в гостинную, так что всем совместно сделалось за вас* (Л.Толстой, *Война и мир*, 92).

(... *Lúc này chạy ùa cả vào trong phòng nhỏ khiến cho mọi người phải mắc cỡ thay*) (Nguyễn Hiến Lê dịch).

Đôi khi liên từ **так что** trong tiếng Nga không được dịch ra tiếng tiếng Việt, trong trường hợp này gọi là yếu tố **zero (Ø)**, ví dụ:

В темном, холодном карцере не было ни кровати, ни стола, ни стула, так что посаженный сидел, или лежал на грязном полу, где через него и на него бегали крысы, ... (Л.Толстой, *Воскресенье*, 187).

Trong “casô” tối tăm và lạnh lẽo, không có giường phản gì hết, (Ø) người tù phải ngồi hoặc nằm ngay trên sàn nhà bẩn thỉu (Vũ Đình Phòng, Phùng Ưông dịch).

Trong câu trên, cấu trúc câu phức hợp có liên từ **так что** trong tiếng Nga rõ ràng mang ý nghĩa kết quả, nhưng liên từ **так что** không được dịch sang tiếng Việt. Tuy nhiên ý nghĩa nguyên nhân-kết quả của câu không thay đổi. Do đó, văn bản dịch trong tiếng Việt có thể là:

Trong “casô” tối tăm và lạnh lẽo, không có giường phản gì hết, nên/do vậy/thành thử,

... người tù phải ngồi hoặc nằm ngay trên sàn nhà bẩn thỉu.

Ngoài những phần trình bày ở trên, có thể ít gặp nhưng vẫn xảy ra trường hợp là liên từ **так что** được dịch bằng yếu tố **đến nỗi**, ví dụ:

- *Да, ведь он очень плохо говорил, так что нельзя было ничего понять, – ещё более удивляясь, сказал Нехлюдов* (Л.Толстой, *Воскресенье*, 184).

- *Khốn nhưng viên trạng sư ấy nói tôi lắm đến nỗi không sao hiểu được hẳn nói gì, - Nhexliudôp nói càng ngạc nhiên hơn* (Vũ Đình Phòng, Phùng Ưông dịch).

Trong trường hợp trên liên từ **так что** trong tiếng Nga được dịch bằng yếu tố **đến nỗi** trong tiếng Việt. Cách dịch này có vẻ như phá vỡ ngữ nghĩa của từ này trong tiếng Việt, nhưng cách dịch này người Việt vẫn hiểu được. Theo quan điểm của chúng tôi, điều đó được giải thích bằng sự khác nhau về yếu tố văn hoá và do vậy, cách dùng phương tiện ngôn ngữ để biểu đạt cùng một quan hệ ngữ nghĩa nào đó của mỗi dân tộc lại không giống nhau. Trong tiếng Nga cấu trúc **P1 так, что P2** là cấu trúc câu phức hợp phụ thuộc (сложноподчинённые предложения) với phần phụ biểu đạt ý nghĩa hành động chứ không phải ý nghĩa kết quả, và như vậy cấu trúc như trên được truyền đạt bằng yếu tố từ vựng **đến nỗi** trong tiếng Việt. Hãy so sánh:

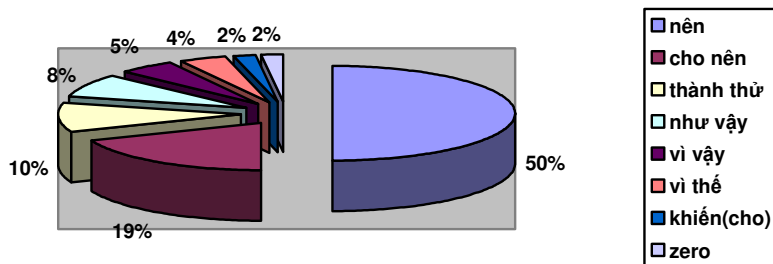
- *Да, ведь он очень так плохо говорил, что нельзя было ничего понять, – ещё более удивляясь, сказал Нехлюдов.*

Do vậy, văn bản tiếng Việt trên có thể được dịch là: *Khốn nhưng viên trạng sư ấy nói tôi lắm nên/do đó/thành thử, ...không*

sao hiểu được hẳn nói gì, - Nhexliudôp nói với thái độ càng ngạc nhiên hơn.

Khảo sát 100 cấu trúc câu phức hợp phụ có liên từ **так что** trong tiếng Nga, chúng tôi thấy rằng liên từ trên được biểu đạt nhiều

nhất bằng từ **nên** (50%), **cho nên** (19%), **thành thử** (10%), **như vậy** (8%), **vì vậy** (5%), **vì thế** (4%), **khiến (cho)** (2%) và **zero** (2%)... trong tiếng Việt. Có thể trình bày bằng đồ thị sau:



3. Kết luận

Từ những điều trình bày trên, chúng tôi có thể rút ra kết luận rằng, cấu trúc có liên từ **так что** chỉ ý nghĩa kết quả rất phổ biến trong câu phức hợp phụ thuộc trong tiếng Nga và được biểu đạt bằng những yếu tố từ vựng tương đương trong tiếng Việt: **nên, cho nên, thành thử, như vậy, vì vậy, vì thế, khiến (cho), ...** Theo ý kiến của nhà ngôn ngữ học Wallace L. Chafe thì tất cả các ngôn ngữ đều có sự giống nhau [4, 15], còn nguyên nhân của sự khác nhau là do sự biến đổi ngôn ngữ. Trong công trình của mình, Cao Xuân Hạo cũng nhấn mạnh rằng “bình diện nội dung của các ngôn ngữ như nhau, nhưng bình diện biểu đạt của chúng có thể khác nhau” [5, 10]. Sự đa dạng của tiếng Việt khi biểu đạt liên từ trên giúp cho người Việt học tiếng Nga dễ dàng tìm những yếu tố tương đương trong quá trình dạy và học tiếng Nga như một ngoại ngữ, cũng như trong dịch từ tiếng Nga sang tiếng Việt.

Ngoài ra nghiên cứu trên cũng giúp cho người Nga học tập tiếng Việt hiểu được sâu hơn, thấy được vẻ đẹp của tiếng Việt tường tận hơn.

Tài liệu tham khảo

1. *Русская грамматика* (1980), АН СССР, Т. II, Синтаксис, Под ред.: Н.Ю. Шведовой, Наука, Москва.
2. Всеволодова М.В., Яценко Т.А. (1988), *Причинно-следственные отношения в современном русском языке*, “Русский язык”, М. 1988.
3. Nguyễn Ngọc Chinh, *Liên từ так что và phương thức truyền đạt sang tiếng Việt*, Đề tài khoa học công nghệ cấp Đại học Đà Nẵng, MS: T01-16-22.
4. Wallace L. Chafe (1988), *Ý nghĩa và cấu trúc của ngôn ngữ*, Nguyễn Văn Lai dịch, Nxb Giáo dục.
5. Cao Xuân Hạo (1998), *Tiếng Việt: mấy vấn đề ngữ âm, ngữ pháp, ngữ nghĩa*, Nxb Giáo dục.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 23-01-2010)